

CHỈ THỊ

Tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, chính quyền địa phương, chủ đầu tư dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp về công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Trong thời gian qua, hệ thống chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường cơ bản đã được hoàn thiện, là công cụ pháp lý quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Sau 03 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đề án số 10-ĐA/TU của Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; công tác bảo vệ môi trường nói chung và việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường nói riêng trên địa bàn tỉnh đã được các sở, ngành và địa phương quan tâm thực hiện, qua đó đã đạt những kết quả nhất định, như: Chất lượng môi trường sống được kiểm soát; cơ sở hạ tầng về bảo vệ môi trường dần được đầu tư đồng bộ (*có 02/03 KCN, CCN đã được đầu tư hệ thống xử lý nước thải; các khu vực đô thị như thành phố Lào Cai đã được đầu tư hệ thống xử lý nước thải, thị trấn Sa Pa chuẩn bị được đầu tư hệ thống xử lý nước thải...*), các chỉ tiêu môi trường được xác định là một trong những yếu tố quan trọng để xem xét, đánh giá các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; xử lý chất thải đô thị được thu gom và xử lý đảm bảo quy định; bảo vệ môi trường nông thôn được quan tâm, bước đầu đã có một số xã hoàn thành tiêu chí môi trường trong Chương trình xây dựng nông thôn mới; các nguồn thải phát sinh từ các cơ sở sản xuất công nghiệp đã được kiểm soát (*đặc biệt khí thải được thực hiện kiểm soát tự động*)...

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được thì tình trạng ô nhiễm, xảy ra sự cố về môi trường vẫn tiếp diễn, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân và tình hình an ninh trật tự tại nơi xảy ra sự cố, điển hình như: Ô nhiễm tiếng ồn, khí thải phát sinh từ hoạt động của một số nhà máy tại khu công nghiệp Tăng Lông (*nhà máy gang thép Lào Cai; nhà máy của Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai...*); đặc biệt hoạt động nhà máy luyện kim màu Lào Cai tại xã Bản Lầu, huyện Mường Khương của Công ty CP Tứ Đình gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của người dân, gây bức xúc cho Nhân dân và dư luận; ngoài ra, phát sinh thêm một số sự cố môi trường như sự cố gãy cánh phai đập hồ thải nhà máy tuyển quặng Apatit Bắc Nhạc Sơn của Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam, sự cố tràn, vỡ bờ bao bãi thải Gyps của nhà máy sản xuất DAP số 2, sự cố tràn đập hồ thải tại mỏ khai thác cao lanh fenpat, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng của Công ty CP Khai Phát... Đầu tư cơ sở hạ tầng về bảo vệ môi trường còn chưa đồng bộ (*hệ thống thu gom, xử lý rác thải, quy hoạch các ga rác; hệ thống thoát và xử lý nước thải tại đô thị, KCN chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế*). Công tác quản lý, xử lý chất thải ở địa bàn nông thôn chưa đáp ứng được yêu cầu, tỷ lệ thu gom rác thải ở khu vực nông thôn còn thấp...

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này là do các chủ đầu tư dự án chưa chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, công nghệ sản xuất của các dự án lạc hậu, ngày một xuống cấp, lạc hậu; một số sở, ban, ngành, địa phương chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác quản lý nhà nước. Ngoài những nguyên nhân nêu trên thì còn có nguyên nhân từ sự chưa thống nhất, đồng bộ giữa Luật bảo vệ môi trường và các luật khác có liên quan, dẫn đến trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương đôi khi chưa thống nhất...

Để tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các cấp và các chủ đầu tư dự án trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường, khắc phục những hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước về môi trường, chủ động giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn và giảm thiểu nguy cơ các sự cố gây ô nhiễm môi trường. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chỉ đạo:

1. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 41/NQ-TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Nghị quyết số 09/NQ-TU ngày 25/4/2013 của Tỉnh ủy Lào Cai về đẩy mạnh công tác quản lý và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu để xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường...

- Tăng cường chỉ đạo, phát huy tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; nơi nào để xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường thì thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại huyện đó chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo hướng đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền cho phù hợp từng đối tượng; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động đào tạo, truyền thông về môi trường; cung cấp thông tin kịp thời về bảo vệ môi trường trên các phương tiện thông tin truyền thống đại.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Đề án số 10/ĐA-TU “Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020”. Cụ thể: Chủ trì đề xuất, tham mưu UBND tỉnh kế hoạch, giải pháp thực hiện thắng lợi Đề án trong năm 2019, năm 2020; trong đó xác định rõ nhu cầu nguồn vốn, phân rõ các nguồn vốn (ngân sách tỉnh, ngân sách trung ương, nguồn vốn khác), đề xuất, tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí kinh phí thực hiện. Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ đánh giá sức chịu tải môi trường tại

khu công nghiệp Tăng Loong, dự án đầu tư nâng cấp, xây dựng mới 02 bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh tại các huyện: Bảo Thắng, Bảo Yên...

- Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung sau thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường (*giai đoạn thi công xây dựng và khi dự án đi vào hoạt động*). Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xác nhận việc đã hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường đối với các dự án trước khi đi vào vận hành chính thức. Trên cơ sở nguyên tắc đảm bảo thống nhất, không chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về BVMT các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh xử lý cương quyết, nghiêm minh các đơn vị, cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; lập danh mục cơ sở cần kiểm soát đặc biệt các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao về môi trường (*trong Khu, cụm công nghiệp nhất là KCN Tăng Loong; các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản; thủy điện*). Yêu cầu tất cả các dự án thuộc đối tượng lắp đặt quan trắc tự động phải hoàn thành việc lắp đặt và kết nối với hệ thống giám sát chung của tỉnh; phải thu gom triệt để nước mặt bị ô nhiễm, nước thải sản xuất và đấu nối với hệ thống xử lý nước thải; Chất thải rắn, bãi thải gyps phải được xử lý theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017, Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 23/9/2014 và những nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án đầu tư được cấp Giấy phép đầu tư (*hoặc Quyết định chủ trương đầu tư*). Xử phạt nghiêm khắc, chặt chẽ, đối với hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường, đặc biệt đối với những trường hợp cố tình gây ô nhiễm hoặc những hành vi vi phạm được lặp lại nhiều lần nhưng không có biện pháp khắc phục; kiên quyết đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng.

- Nâng cao chất lượng thẩm định yêu cầu bảo vệ môi trường trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển. Khi thẩm định các dự án đầu tư xây dựng phải có trách nhiệm xem xét đến tất cả các yếu tố tác động đến môi trường. Kiên quyết không đưa vào xây dựng, vận hành, khai thác các công trình chưa đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện: Bảo Thắng, Bát Xát, Sa Pa và thành phố Lào Cai triển khai thực hiện Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh tăng cường sự phối hợp giữa các tỉnh giáp ranh trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường như: Kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; công tác bảo vệ môi trường các lưu vực sông, kiểm soát ô nhiễm môi trường xuyên biên giới.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án thí điểm phát triển đô thị thông minh liên quan lĩnh vực môi trường của tỉnh Lào Cai giai đoạn 2018 - 2025.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư 2014 về thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt đầu tư.

- Đối với các dự án đầu tư mới, yêu cầu nâng cao chất lượng thẩm định không chấp nhận dự án có thiết bị, công nghệ lạc hậu gây ô nhiễm môi trường. Đề cao vấn đề môi trường trong việc xây dựng và triển khai các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển. Việc quyết định đầu tư phải nêu rõ hơn về các giải pháp bảo vệ môi trường và đã được xem xét kỹ lưỡng và thấu đáo về giải pháp bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu các cơ chế khuyến khích nhà đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường; đẩy nhanh việc xã hội hóa trong công tác BVMT, nhất là lĩnh vực thu gom, xử lý chất thải, đặc biệt là chất thải nguy hại.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, tham mưu UBND tỉnh phương án ưu tiên, đảm bảo kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường (*kinh phí đầu tư hệ thống xử lý chất thải; đầu tư trạm quan trắc khí thải tự động; đầu tư năng lực trang thiết bị quan trắc, phân tích; kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 10/ĐA-TU.....*).

- Xem xét tham mưu UBND tỉnh cân đối kinh phí thường xuyên chi sự nghiệp môi trường hàng năm không dưới 1% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần tỷ lệ này theo tốc độ tăng trưởng kinh tế.

5. Sở Công thương

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý ngành thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tăng cường công tác thanh, kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý (*Vật liệu nổ công nghiệp; khai thác chế biến khoáng sản; luyện kim; phân bón; hóa chất; an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ; xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng.....*). Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh. Nếu đơn vị cố tình không chấp hành đúng các quy định pháp luật lập biên bản xử lý vi phạm, trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, rà soát, nắm bắt về an toàn hồ đập thuộc lĩnh vực quản lý; yêu cầu các doanh nghiệp chủ động nâng cấp, gia cố không để xảy ra sự cố vỡ đập gây ô nhiễm môi trường; tổ chức thực hiện việc đánh giá tác động môi trường tổng thể lưu vực các thủy điện trên sông Chảy và suối Ngòi Bo..., từ đó xác định rõ phạm vi, quy mô ảnh hưởng, đề xuất các giải pháp hạn chế thấp nhất các tác động cộng hưởng đến đời sống, sản xuất của Nhân dân trong lưu vực.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức thẩm định về công nghệ, thiết bị đối với dự án đầu tư sản xuất và hệ thống xử lý môi trường các dự án; đặc biệt là các dự án sử dụng các loại máy móc, công nghệ thiết bị có tính chất phức tạp, có nguy cơ gây ảnh hưởng lớn đến môi trường.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức đánh giá trình độ công nghệ sản xuất các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó yêu cầu và hướng dẫn các nhà đầu tư cải tạo, nâng cấp, thay thế các thiết bị cũ lạc hậu; trường hợp cần thiết đề xuất loại bỏ các nhà máy có máy móc, thiết bị lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra việc vận chuyển hàng hóa chất nguy hiểm, chú trọng trong KCN Tăng Loong hạn chế sự cố xảy ra trong quá trình vận chuyển, giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường và cộng đồng dân cư.

7. Sở Giao thông vận tải - xây dựng

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân thi công xây dựng không có phương tiện che chắn, để rơi vãi vật liệu xây dựng ra các khu vực xung quanh hoặc để vật liệu xây dựng không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường; giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng về cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn và nước thải tại đô thị, khu sản xuất dịch vụ tập trung, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng và các hoạt động khác trong lĩnh vực quản lý.

- Chỉ đạo các nhà thầu thi công các công trình giao thông trong quá trình thi công xây dựng thực hiện các giải pháp BVMT như đã cam kết trong báo cáo ĐTM, thực hiện công tác đổ thải đúng vị trí bãi thải đã được duyệt, các bãi thải phải được gia cố, kè chắn, có hệ thống thu gom nước bề mặt tránh trường hợp sạt lở đất đá thải làm ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống của người dân; đặc biệt là vào mùa mưa bão.

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc Chủ đầu tư các dự án sản xuất hóa chất, phân bón xây dựng kế hoạch, lộ trình cam kết xử lý, sử dụng tro xỉ đến 2020 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017 và Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 23/9/2014.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn và tăng cường kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Nghiêm cấm không được kinh doanh, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y đã hết hạn sử dụng hoặc ngoài danh mục Nhà nước cho phép.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thu gom chai lọ, bao bì đựng hóa chất bảo vệ thực vật sau khi sử dụng để xử lý. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện quản lý hóa chất, bao bì hóa chất bảo vệ thực vật theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, rà soát, nắm bắt về an toàn hồ đập thuộc lĩnh vực quản lý, yêu cầu các doanh nghiệp, đơn vị quản lý chủ động nâng cấp, gia cố không để xảy ra sự cố vỡ đập gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương xác định nguyên nhân các hiện tượng cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng (*chết, tấp lá...*). Đề xuất tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

9. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh, kinh doanh, sản xuất thuốc, đào tạo y dược trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế theo Thông tư số 36/2015/TT- BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT - BYT - BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế (*phân loại chất thải y tế; đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; báo cáo định kỳ công tác quản lý, xử lý CTNH...*).

- Tăng cường kiểm tra việc đầu tư xây dựng, đẩy nhanh tiến độ cải tạo hệ thống xử lý nước thải, chất thải y tế của các bệnh viện, cơ sở y tế có tên trong Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 và Quyết định số 1942a/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của UBND tỉnh Lào Cai hoàn thành xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Theo dõi, thống kê lượng CTNH của ngành y tế. Giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh các chỉ tiêu về thu gom, xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

10. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động sự kiện, lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch; có kế hoạch kiểm tra, xử lý vi phạm các nội dung, yêu cầu về BVMT đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch; yêu cầu các cơ sở hoạt động du lịch phải lắp đặt, bố trí đầy đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thiết bị thu gom chất thải, nhân lực làm vệ sinh môi trường.

11. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Tiếp nhận, xử lý, điều tra, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về môi trường.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

12. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh

- Đối với các dự án mới đầu tư vào các khu công nghiệp không tham mưu đề xuất UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án có công nghệ lạc hậu, công nghệ đã bị loại thải hoặc đang có xu hướng bị loại thải từ các nước khác, công nghệ gây ô nhiễm môi trường để đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát và tham mưu xử lý nghiêm các cơ sở, dự án tự ý xây dựng khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành; chính quyền địa phương tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối

với các cơ sở sản xuất kinh doanh nằm trong khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế; đôn đốc quyết liệt các Công ty/nhà máy tại KCN Tăng Loong khắc phục các tồn tại về bảo vệ môi trường (*gồm quản lý, xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn...*); thay thế, nâng cấp đối với các loại máy móc, thiết bị sản xuất công nghệ, thiết bị; Đề xuất xử lý nghiêm các cơ sở không thực hiện đúng các yêu cầu về BVMT.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết kịp thời các vấn đề về môi trường phát sinh giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp hoặc giữa các cơ sở trong KCN, KKT với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp. Trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh Đề án cụ thể và là đầu mối kết nối với các Bộ, ngành Trung ương kiến nghị với Chính phủ xem xét, có chính sách hỗ trợ cho tỉnh Lào Cai đầu tư hoàn thiện hạ tầng và di chuyển các hộ dân tại Khu công nghiệp Tăng Loong (*trong đó làm rõ phương án tài chính, nguồn thu của Khu công nghiệp, các cơ chế đặc thù, thời gian thực hiện...*).

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện các trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2 Điều 143 Luật Bảo vệ môi trường 2014.

- Thường xuyên, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn quản lý. Kiên quyết lập biên bản xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các cơ sở không chấp hành đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và quy định của pháp luật có liên quan. Các kiến nghị cần giải quyết dứt điểm, trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan giải quyết các vấn đề môi trường liên huyện.

- Chỉ đạo tổ chức thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở các khu dân cư, đô thị, nông thôn và cơ sở sản xuất hợp vệ sinh, đúng quy định; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện bảo vệ môi trường gắn với quản lý trật tự đô thị, trồng và bảo vệ cây xanh, khắc phục tình trạng mất vệ sinh nơi công cộng, đường phố, khu dân cư.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

14. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Đoàn thể tỉnh:

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên và Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường.

- Thực hiện việc tư vấn, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

15. Chủ đầu tư các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Quyết định và báo cáo ĐTM được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phải lập hồ sơ thiết kế và đầu tư xây dựng hệ thống các công trình xử lý môi trường; lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình xử lý môi trường trước khi đi vào hoạt động chính thức. Trong quá trình sản xuất phải thường xuyên duy trì vận hành các công trình xử lý môi trường (*khí thải, nước thải, chất thải rắn*); thực hiện quan trắc giám sát định kỳ về môi trường để đánh giá chất lượng môi trường, có kế hoạch đầu tư, nâng cấp công trình BVMT và biện pháp xử lý đối với các thông số vượt tiêu chuẩn, quy chuẩn cho phép. Đối với các dự án, nếu trong quá trình hoạt động có thay đổi về phương pháp xử lý chất thải và hệ thống xử lý môi trường so với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt thì phải báo cáo kịp thời các cơ quan phê duyệt báo cáo ĐTM để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và chỉ thực hiện khi được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Đối với Chủ đầu tư các dự án sản xuất hóa chất, phân bón xây dựng kế hoạch, lộ trình cam kết xử lý, sử dụng tro xỉ đến 2020 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017 và Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 23/9/2014.

- Có lộ trình đổi mới, thay thế để sử dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thân thiện với môi trường để tăng hiệu quả sản xuất, giảm thiểu nguy cơ xảy ra các sự cố gây ô nhiễm môi trường. Bố trí cán bộ có chuyên môn về môi trường để tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện tốt công tác quản lý môi trường tại cơ sở.

- Đối với cơ sở thuộc đối tượng lắp đặt quan trắc khí thải, nước thải tự động liên tục khẩn trương lắp đặt thiết bị và truyền số liệu trực tiếp về hệ thống của tỉnh.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ đầu tư các dự án có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Định kỳ 06 tháng/lần báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- TT, TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBNDTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương tại tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ đầu tư các dự án (*do BQL khu kinh tế chuyên trong KCN; Sở TN&MT chuyên ngoài KCN*);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, THI, KTI, QLĐT1, TNMT2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hưng